

NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM - Chi nhánh Đà Nẵng  
Địa chỉ: Số 218 Nguyễn Văn Linh, Phường Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam  
ĐT: 0236.382.2158 SWIFT code: ICBVNVX480 Website: www.vietinbank.vn

Ngày: 11/07/2025

**BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG  
SỐ 0480BG2501337  
BẢN SỬA ĐỔI SỐ 2**

**Kính gửi: Các cơ sở y tế thực hiện ký hợp đồng và thụ hưởng bảo lãnh  
(theo danh sách phụ lục đính kèm)**

Theo đề nghị của **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC DANAPHA** có địa chỉ tại số 253 Dũng Sĩ Thanh Khê, P. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng (sau đây gọi là Nhà thầu), chúng tôi Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Đà Nẵng có địa chỉ tại Số 218 Nguyễn Văn Linh, Phường Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam sửa đổi bảo lãnh số 0480BG2501337 với các nội dung sau:

- Ngày hết hạn hiệu lực cũ: Bảo lãnh này có hiệu lực khi hợp đồng theo Quyết định số KQ2500043818\_2506271448 ngày 29/06/2025 của Các cơ sở y tế thực hiện ký hợp đồng và thụ hưởng bảo lãnh (theo danh sách phụ lục đính kèm) được ký kết giữa Nhà thầu và các cơ sở y tế trong phụ lục có hiệu lực, nhưng không sớm hơn ngày phát hành Thư bảo lãnh này đến hết ngày 14/08/2027

Ngày hết hạn hiệu lực mới: Bảo lãnh này có hiệu lực 25 tháng kể từ ngày 14/07/2025.

Mọi điều khoản khác của bảo lãnh không thay đổi.

Bản sửa đổi bảo lãnh này được phát hành làm một (01) bản gốc và được điều chỉnh theo luật nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM - CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG  
GIÁM ĐỐC

NGÂN HÀNG  
T. MẠI C. PHÂN  
CÔNG THƯƠNG  
VIỆT NAM  
CHI NHÁNH  
ĐÀ NẴNG

PHÓ GIÁM ĐỐC  
Dinh Văn Đạt

Khách hàng vui lòng quét mã QR dưới đây hoặc truy cập địa chỉ website: <https://ebanking.vietinbank.vn/>  
để kiểm tra tính xác thực của thư bảo lãnh này.



**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc điều động, bổ nhiệm cán bộ**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của VietinBank;  
Căn cứ Quy chế Quản lý cán bộ VietinBank ban hành kèm theo Quyết định số 888/2020/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 20/04/2020 của Hội đồng quản trị VietinBank;  
Căn cứ Nghị quyết số 026/NQ-HĐQT-2021-2 ngày 07/01/2022 của Hội đồng quản trị VietinBank về công tác cán bộ;  
Xét yêu cầu công tác, năng lực, phẩm chất cán bộ;  
Theo đề nghị của Giám đốc Khối Nhân sự VietinBank,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều động, bổ nhiệm ông **Đinh Văn Đạt**, Phó giám đốc VietinBank – Chi nhánh Hội An giữ chức vụ Phó giám đốc VietinBank – Chi nhánh Đà Nẵng.

**Điều 2.** Thời hạn bổ nhiệm giữ chức vụ là 05 năm, kể từ ngày 01/02/2022.

**Điều 3.** Ông Đinh Văn Đạt được hưởng tiền lương bậc 12 mức 4 theo quy định tại Quyết định số 356/2018/QĐ-HĐQT-NHCT1.1 ngày 28/06/2018 và các văn bản sửa đổi, bổ sung; được hưởng các chế độ, quyền lợi khác theo quy định hiện hành của Nhà nước và Hợp đồng lao động ký với VietinBank.

**Điều 4.** Ông Đinh Văn Đạt thực hiện quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của Phó giám đốc Chi nhánh VietinBank theo quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của VietinBank và hệ thống các Quy chế, Quy định nội bộ VietinBank; có trách nhiệm bàn giao và chịu trách nhiệm về những mảng công việc được phân công giải quyết tại VietinBank – Chi nhánh Hội An để nhận nhiệm vụ mới.

**Điều 5.** Ông Tổng giám đốc VietinBank chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện; các tổ chức, cá nhân có liên quan tại VietinBank và ông Đinh Văn Đạt chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- HĐQT, BKH, BKS;
- CN Hội An;
- CN Đà Nẵng;
- P.CSNS&PTTC;
- Lưu VP, P.PTNS<sup>(14)</sup>.

Chứng thực bản sao đúng với bản chính  
Số: 8597  
Quyển số: 01/202...-SCT/BS

Ngày 22-05-2025



CÔNG CHỨNG VIÊN  
Trần Thị Thanh Hà



Số: 308/UQ-HĐQT-NHCT-PCTTI

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2025

V/v ủy quyền ký và tổ chức thực hiện các giao dịch, văn bản liên quan đến hoạt động tín dụng

## VĂN BẢN ỦY QUYỀN

### I. Người uỷ quyền: Ông Trần Minh Bình

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị - Là đại diện theo pháp luật của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (sau đây viết tắt là "NHCT Việt Nam").

Số CCCD: 271074000001

Ngày cấp: 20/11/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

Địa chỉ nơi làm việc: 108 - Trần Hưng Đạo - Hoàn Kiếm - Hà Nội.

### II. Người được uỷ quyền

Là người được bổ nhiệm và đang giữ một trong các chức vụ dưới đây thuộc Hệ thống NHCT Việt Nam (có Quyết định bổ nhiệm kèm theo):

1. Giám đốc<sup>1</sup>/Phó Giám đốc Chi nhánh NHCT Việt Nam ("Giám đốc Chi nhánh/Phó Giám đốc Chi nhánh");
2. Trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp<sup>2</sup>/Phó Phòng Khách hàng doanh nghiệp tại Chi nhánh NHCT Việt Nam ("Trưởng Phòng/Phó Phòng Khách hàng doanh nghiệp tại Chi nhánh");
3. Trưởng Phòng Bán lẻ<sup>3</sup>/Phó Phòng Bán lẻ tại Chi nhánh NHCT Việt Nam ("Trưởng Phòng/Phó Phòng Bán lẻ tại Chi nhánh");
4. Trưởng Phòng Giao dịch<sup>4</sup>/Phó Phòng Giao dịch thuộc Chi nhánh NHCT Việt Nam ("Trưởng Phòng/Phó Phòng Giao dịch thuộc Chi nhánh").

### III. Giải thích từ ngữ và yêu cầu chung đối với người được uỷ quyền

#### 1. Giải thích từ ngữ

- **Các Văn Kiện Tín Dụng** là các Hợp đồng, thỏa thuận, văn bản phát sinh liên quan đến hoạt động tín dụng, bao gồm: Thỏa thuận/Hợp đồng cho vay; Hợp đồng cấp tín dụng hợp vốn; Cam kết bảo lãnh; Văn bản cam kết phát hành thư bảo lãnh nhà ở hình thành trong tương lai; Hợp đồng chiết khấu bộ chứng từ, giấy tờ có giá; Biên bản ghi nhớ về việc cấp tín dụng; Hợp đồng/thỏa thuận cấp tín dụng liên quan đến thư tín dụng (phát hành, xác nhận, thương lượng thanh toán, hoàn trả thư tín dụng,...); Hợp đồng ủy thác phát hành thư tín dụng; Thỏa thuận, hợp đồng liên quan đến nghiệp vụ bảo thanh toán; Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng kèm Hợp đồng/Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; Hợp đồng/thỏa thuận bảo mật thông tin và các hợp đồng, thỏa thuận, văn bản khác liên quan đến việc cấp tín dụng; Các Phụ lục, văn bản sửa đổi, bổ sung cho các hợp đồng, thỏa thuận, văn kiện nêu trên.

- **Các Văn Kiện Bảo Đảm** là các Hợp đồng, thỏa thuận, văn bản phát sinh liên quan đến bảo đảm tín dụng, bao gồm: Các Hợp đồng thuê định giá/thẩm định giá tài sản bảo đảm, Hợp đồng bảo

<sup>1</sup> Quyền Giám đốc/Phó Giám đốc phụ trách Chi nhánh NHCT Việt Nam và các chức danh tương đương là người được ủy quyền theo mục này.

<sup>2</sup> Quyền Trưởng phòng/Phó phòng phụ trách Phòng Khách hàng doanh nghiệp tại các Chi nhánh NHCT Việt Nam là người được ủy quyền theo mục này.

<sup>3</sup> Quyền Trưởng phòng/Phó phòng phụ trách Phòng Bán lẻ tại các Chi nhánh NHCT Việt Nam là người được ủy quyền theo mục này.

<sup>4</sup> Quyền Trưởng phòng/Phó phòng phụ trách Phòng Giao dịch thuộc Chi nhánh NHCT Việt Nam là người được ủy quyền theo mục này.



đảm; Thỏa thuận quản lý tài sản bảo đảm; Phiếu yêu cầu đăng ký, xóa đăng ký, thay đổi, sửa chữa sai sót, gia hạn đăng ký biện pháp bảo đảm; Hợp đồng/thỏa thuận bảo mật thông tin; các văn bản khác liên quan đến việc đăng ký biện pháp bảo đảm và các thỏa thuận, hợp đồng, tài liệu khác liên quan đến việc quản lý và nhận tài sản bảo đảm; Các Phụ lục, văn bản sửa đổi, bổ sung cho các hợp đồng, thỏa thuận, văn kiện nêu trên.

**Các Văn Kiện Xử Lý Tín Dụng** là các Hợp đồng, thỏa thuận, văn bản phát sinh liên quan đến xử lý tín dụng, bao gồm: Hợp đồng bán nợ; Phiếu yêu cầu đăng ký, đăng ký thay đổi, xóa đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm; Hợp đồng bán, chuyển nhượng tài sản bảo đảm; Hợp đồng/thỏa thuận cho thuê, liên doanh liên kết để khai thác tài sản bảo đảm; Hợp đồng/thỏa thuận thuê trông, giữ, quản lý tài sản bảo đảm; Hợp đồng thuê định giá/thẩm định giá tài sản bảo đảm; Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản; Hợp đồng/thỏa thuận bảo mật thông tin và các hợp đồng, thỏa thuận, văn bản khác có liên quan đến việc xử lý tín dụng theo quy định của pháp luật và NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ; Các Phụ lục, văn bản sửa đổi, bổ sung cho các hợp đồng, thỏa thuận văn kiện nêu trên.

## **2. Yêu cầu chung đối với người được ủy quyền**

- Chỉ được thực hiện các công việc được ủy quyền khi đang đảm nhiệm chức vụ được giao; có trách nhiệm thực hiện đúng nội dung, phạm vi ủy quyền; chịu trách nhiệm trước người ủy quyền, trước pháp luật về việc thực hiện công việc được ủy quyền.
- Được sử dụng con dấu của đơn vị để đóng dấu trên các văn bản mà người được ủy quyền ký khi thực hiện công việc được ủy quyền theo Văn bản ủy quyền này (theo Quy định về quản lý và sử dụng con dấu trong hệ thống NHCT Việt Nam).
- Khi thực hiện công việc được ủy quyền phải tuân thủ các quy định của pháp luật và các quy định, quy chế, quy trình của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.

## **IV. Nội dung, phạm vi ủy quyền**

### **1. Giám đốc Chi nhánh**

#### **1.1. Được đại diện NHCT Việt Nam ký và tổ chức thực hiện Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Xử Lý Tín Dụng, bao gồm:**

- a, Các Văn Kiện Tín Dụng thuộc thẩm quyền tín dụng của Giám đốc Chi nhánh theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
- b, Các Văn Kiện Tín Dụng trong trường hợp thuộc thẩm quyền phê duyệt của các cấp thẩm quyền tín dụng tại Trụ sở chính NHCT Việt Nam khi đã có văn bản phê duyệt tín dụng của cấp thẩm quyền tín dụng này và Giám đốc Chi nhánh là người quyết định tín dụng theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
- c, Các Văn Kiện Tín Dụng thuộc trường hợp Phó Giám đốc Chi nhánh, Trưởng Phòng/Phó Phòng Khách hàng doanh nghiệp, Trưởng Phòng/Phó Phòng Bán lẻ, Trưởng Phòng/Phó Phòng Giao dịch thuộc Chi nhánh đó là người quyết định tín dụng, với điều kiện: (i) người đó vắng mặt theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ<sup>5</sup> hoặc (ii) nếu để người này ký Các Văn Kiện Tín Dụng đó sẽ dẫn đến không bảo đảm tính khách quan hoặc vi phạm các quy định pháp luật, quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
- d, Các Văn Kiện Xử Lý Tín Dụng.

#### **1.2. Được ủy quyền lại để ký các Văn Kiện Tín Dụng thuộc thẩm quyền đại diện ký kết của Giám đốc Chi nhánh trong các trường hợp sau:**

- a, Trường hợp cấp tín dụng liên Chi nhánh hoặc trường hợp quy định tại điểm b Khoản 1.1 Mục 1 Phần IV Văn bản này và khi Giám đốc Chi nhánh đã ký đồng ý quyết định tín dụng theo quy định của NHCT Việt Nam thì được ủy quyền lại bằng văn bản cho Phó Giám đốc

<sup>5</sup> Hiện nay là Quy định thẩm quyền tín dụng đối với khách hàng phi tổ chức tín dụng được ban hành kèm theo Quyết định 240/CS-HĐQT-NHCT-QLRR1 ngày 01/7/2024.



ký Các Văn Kiện Tín Dụng nếu đáp ứng các điều kiện: (i) Giám đốc Chi nhánh vắng mặt theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ; (ii) đảm bảo nguyên tắc cá nhân, bộ phận có chức năng thẩm định tín dụng độc lập với cá nhân, bộ phận có chức năng phê duyệt quyết định cấp tín dụng.

b, Trường hợp quy định tại điểm a-Khoản 1.1 Mục 1 Phần IV Văn bản này và khi Giám đốc Chi nhánh đã ký đồng ý quyết định tín dụng theo quy định của NHCT Việt Nam thì được ủy quyền lại bằng văn bản cho Phó Giám đốc, Trưởng Phòng/Phó Phòng Khách hàng doanh nghiệp, Trưởng Phòng/Phó Phòng Bán lẻ, Trưởng Phòng/Phó Phòng Giao dịch thuộc Chi nhánh ký Các Văn Kiện Tín Dụng với điều kiện sau:

- (i) Nếu ủy quyền lại cho Trưởng Phòng/Phó Phòng Khách hàng doanh nghiệp thì chỉ được áp dụng đối với các khoản cấp tín dụng cho khách hàng thuộc phân khúc khách hàng doanh nghiệp theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
- (ii) Nếu ủy quyền lại cho Trưởng Phòng/Phó Phòng Bán lẻ thì chỉ được áp dụng đối với các khoản cấp tín dụng cho khách hàng thuộc phân khúc bán lẻ theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
- (iii) Nếu ủy quyền lại cho Trưởng Phòng/Phó Phòng Giao dịch thì phải đảm bảo điều kiện giới hạn tín dụng/tổng các khoản tín dụng đối với khách hàng đó phù hợp quy định NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.

**1.3. Được đại diện NHCT Việt Nam ký và tổ chức thực hiện Các Văn Kiện Bảo Đảm, bao gồm:**

- a, Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho khoản/các khoản tín dụng theo Các Văn Kiện Tín Dụng do Giám đốc Chi nhánh ký theo quy định tại điểm a, b, c Khoản 1.1 Mục 1 Phần IV Văn bản này.
- b, Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho khoản/các khoản tín dụng theo Các Văn Kiện Tín Dụng được ký bởi Phó Giám đốc Chi nhánh, Trưởng phòng/Phó Phòng Khách hàng doanh nghiệp, Trưởng phòng/Phó Phòng Bán lẻ, Trưởng phòng/Phó Phòng Giao dịch thuộc Chi nhánh đó, với điều kiện: người đó vắng mặt theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ hoặc nếu để người này ký Các Văn Kiện Bảo Đảm đó sẽ dẫn đến không bảo đảm tính khách quan hoặc vi phạm các quy định pháp luật, quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
- c, Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho khoản/các khoản tín dụng nêu tại điểm a và khoản/các khoản tín dụng nêu tại điểm b Khoản 1.3 Mục 1 Phần IV Văn bản này.
- d, Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho (i) khoản/các khoản tín dụng phát sinh tại Chi nhánh khác trong Hệ thống NHCT Việt Nam hoặc (ii) khoản/các khoản tín dụng tại Chi nhánh và khoản/các khoản tín dụng phát sinh tại Chi nhánh khác trong Hệ thống NHCT Việt Nam. Các trường hợp này đều phải có văn bản thỏa thuận giữa các Chi nhánh.
- e, Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho (các) khoản cấp tín dụng liên Chi nhánh nếu đáp ứng các điều kiện: (i) (Các) Khoản tín dụng đó đã được quyết định tín dụng bởi (các) cấp có thẩm quyền tín dụng tương ứng; (ii) Chi nhánh đã được NHCT Việt Nam giao làm Chi nhánh đầu mối.
- f, Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho khoản/các khoản tín dụng tại NHCT Việt Nam và khoản/các khoản tín dụng phát sinh tại tổ chức tín dụng khác (không thuộc trường hợp cấp tín dụng hợp vốn) nếu đáp ứng các điều kiện: (i) không ảnh hưởng bất lợi đến các điều kiện, yêu cầu về biện pháp bảo đảm tín dụng đang áp dụng, duy trì đối với khoản/các khoản tín dụng này tại NHCT Việt Nam; (ii) Có văn bản thỏa thuận giữa NHCT Việt Nam với tổ chức tín dụng khác trên cơ sở phải đảm bảo quyền và lợi ích của NHCT Việt Nam.



**2. Phó Giám đốc Chi nhánh**

**2.1. Được đại diện NHCT Việt Nam ký và tổ chức thực hiện Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Xử Lý Tín Dụng, bao gồm:**

- a, Các Văn Kiện Tín Dụng thuộc thẩm quyền tín dụng của Phó Giám đốc Chi nhánh do Giám đốc Chi nhánh giao bằng văn bản theo quy định của NHCT Việt Nam.
- b, Các Văn Kiện Tín Dụng trong trường hợp thuộc thẩm quyền phê duyệt của các cấp thẩm quyền tín dụng tại Trụ sở chính NHCT Việt Nam khi đã có văn bản phê duyệt tín dụng của cấp thẩm quyền tín dụng này và có văn bản của Giám đốc Chi nhánh phân công công việc cho Phó Giám đốc thực hiện hành động quyết định tín dụng.
- c, Các Văn Kiện Tín Dụng trong trường hợp cấp tín dụng liên Chi nhánh hoặc trường hợp quy định tại điểm b Khoản 1.1 Mục 1 Phần IV Văn bản này nếu đáp ứng các điều kiện: (i) Giám đốc Chi nhánh vắng mặt theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ; (ii) khoản tín dụng đó chưa được Giám đốc Chi nhánh thực hiện hành động quyết định tín dụng; (iii) có văn bản của Giám đốc Chi nhánh phân công công việc thực hiện hành động quyết định tín dụng; (iv) đảm bảo nguyên tắc cá nhân, bộ phận có chức năng thẩm định tín dụng độc lập với cá nhân, bộ phận có chức năng phê duyệt quyết định cấp tín dụng.
- d, Các Văn Kiện Tín Dụng thuộc thẩm quyền tín dụng của Giám đốc Chi nhánh, Trưởng Phòng/Phó Phòng Khách hàng doanh nghiệp, Trưởng Phòng/Phó Phòng Bán lẻ, Trưởng Phòng/Phó Phòng Giao dịch thuộc Chi nhánh đó nếu đáp ứng các điều kiện: (i) người có thẩm quyền đó vắng mặt theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ; (ii) khoản tín dụng đó chưa được người có thẩm quyền này thực hiện hành động quyết định tín dụng; (iii) có văn bản của Giám đốc Chi nhánh phân công công việc thực hiện hành động quyết định tín dụng; (iv) nếu để những người có thẩm quyền này ký Các Văn Kiện Tín Dụng đó sẽ dẫn đến không bảo đảm tính khách quan hoặc vi phạm các quy định pháp luật, quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ; (v) đảm bảo nguyên tắc cá nhân, bộ phận có chức năng thẩm định tín dụng độc lập với cá nhân, bộ phận có chức năng phê duyệt quyết định cấp tín dụng.
- e, Các Văn Kiện Tín Dụng thuộc trường hợp được Giám đốc Chi nhánh ủy quyền lại theo quy định tại Khoản 1.2 Mục 1 Phần IV Văn bản này.
- f, Các Văn Kiện Xử Lý Tín Dụng.

**2.2. Được đại diện NHCT Việt Nam ký và tổ chức thực hiện Các Văn Kiện Bảo Đảm, bao gồm:**

- a, Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho khoản/các khoản tín dụng theo Các Văn Kiện Tín Dụng do Phó Giám đốc Chi nhánh ký theo quy định tại điểm a, b, c, d, e Khoản 2.1 Mục 2 Phần IV Văn bản này.
- b, Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho khoản/các khoản tín dụng theo Các Văn Kiện Tín Dụng được ký bởi Giám đốc Chi nhánh, Trưởng phòng/Phó Phòng Khách hàng doanh nghiệp, Trưởng phòng/Phó Phòng Bán lẻ, Trưởng phòng/Phó Phòng Giao dịch thuộc Chi nhánh đó, nếu đáp ứng các điều kiện: (i) người đó vắng mặt theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ hoặc nếu để những người này ký Các Văn Kiện Bảo Đảm đó sẽ dẫn đến không bảo đảm tính khách quan hoặc vi phạm các quy định pháp luật, quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ; (ii) có văn bản phân công công việc của Giám đốc Chi nhánh.
- c, Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho khoản/các khoản tín dụng nêu tại điểm a và khoản/các khoản tín dụng nêu tại điểm b Khoản 2.2 Mục 2 Phần IV Văn bản này.
- d, Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho (i) khoản/các khoản tín dụng phát sinh tại Chi nhánh khác trong Hệ thống NHCT Việt Nam hoặc (ii) khoản/các khoản tín dụng tại Chi nhánh và khoản/các khoản tín dụng phát sinh tại Chi nhánh khác trong Hệ thống NHCT Việt Nam. Các trường hợp này đều phải có văn bản thỏa thuận giữa các Chi nhánh.



- e, Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho (các) khoản cấp tín dụng liên Chi nhánh nếu đáp ứng các điều kiện: (i) (Các) Khoản tín dụng đó đã được quyết định tín dụng bởi (các) cấp có thẩm quyền tín dụng tương ứng; (ii) Chi nhánh đã được NHCT Việt Nam giao cho làm Chi nhánh đầu mối; (iii) có văn bản phân công công việc của Giám đốc Chi nhánh.
- f, Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho khoản/các khoản tín dụng tại NHCT Việt Nam và khoản/các khoản tín dụng phát sinh tại tổ chức tín dụng khác (không thuộc trường hợp cấp tín dụng hợp vốn) nếu đáp ứng các điều kiện: (i) không ảnh hưởng bất lợi đến các điều kiện, yêu cầu về biện pháp bảo đảm tín dụng đang áp dụng, duy trì đối với khoản/các khoản tín dụng này tại NHCT Việt Nam; (ii) Có văn bản thỏa thuận giữa NHCT Việt Nam với tổ chức tín dụng khác và phải đảm bảo quyền, lợi ích của NHCT Việt Nam.

**3. Trưởng Phòng/Phó Phòng Khách hàng doanh nghiệp tại Chi nhánh**

**3.1. Được đại diện NHCT Việt Nam ký và tổ chức thực hiện Các Văn Kiện Tín Dụng, bao gồm:**

- a, Các Văn Kiện Tín Dụng thuộc thẩm quyền tín dụng của Trưởng Phòng/Phó Phòng Khách hàng doanh nghiệp trên cơ sở Giám đốc Chi nhánh giao mức thẩm quyền tín dụng bằng văn bản theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
- b, Trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp được ký Các Văn Kiện Tín Dụng thuộc thẩm quyền tín dụng của Phó Phòng Khách hàng doanh nghiệp trong trường hợp Phó Phòng Khách hàng doanh nghiệp đó vắng mặt theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ hoặc nếu để người này ký Các Văn Kiện Tín dụng đó sẽ dẫn đến không bảo đảm tính khách quan hoặc vi phạm các quy định pháp luật, quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
- c, Các Văn Kiện Tín Dụng do Giám đốc Chi nhánh ủy quyền lại theo quy định tại tiết (i) điểm b Khoản 1.2 Mục 1 Phần IV Văn bản này.
- d, Các Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Tín Dụng đã được Trưởng Phòng/Phó Phòng Bán lẻ ký với Khách hàng doanh nghiệp siêu vi mô trước thời điểm chuyển dịch phân khúc khách hàng theo quy định NHCT Việt Nam và đáp ứng các điều kiện: (i) Các Văn Kiện Tín Dụng này đã được ký kết đúng quy định của NHCT Việt Nam; (ii) thuộc thẩm quyền tín dụng của Trưởng Phòng/Phó Phòng Khách hàng doanh nghiệp tại thời điểm ký kết và tổ chức thực hiện Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Tín Dụng.
- e, Các Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Tín Dụng đã được Trưởng Phòng/Phó Phòng giao dịch bán lẻ ký và tổ chức thực hiện với Khách hàng doanh nghiệp siêu vi mô trước thời điểm chuyển dịch phân khúc khách hàng theo quy định NHCT Việt Nam và đáp ứng các điều kiện: (i) Các Văn Kiện Tín Dụng này đã được ký kết đúng quy định của NHCT Việt Nam; (ii) thuộc thẩm quyền tín dụng của Trưởng Phòng/Phó Phòng Khách hàng doanh nghiệp tại thời điểm ký kết và tổ chức thực hiện Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Tín Dụng.

**3.2. Được đại diện NHCT Việt Nam ký và tổ chức thực hiện Các Văn Kiện Bảo Đảm, bao gồm:**

- a, Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho khoản/các khoản tín dụng theo Các Văn Kiện Tín Dụng được ký kết theo quy định tại Khoản 3.1 Mục 3 Phần IV Văn bản này. Trường hợp Trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp ký Các Văn Kiện Tín Dụng nhưng Phó Phòng Khách hàng doanh nghiệp ký Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho khoản/các khoản tín dụng theo Các Văn Kiện Tín Dụng này hoặc ngược lại thì phải đáp ứng điều kiện người ký Các Văn Kiện Tín Dụng này vắng mặt theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ hoặc nếu để người này ký Các Văn Kiện Bảo Đảm đó sẽ dẫn đến không bảo đảm tính khách quan hoặc vi phạm các quy định pháp luật, quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.



- b, Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho khoản/các khoản tín dụng theo Các Văn Kiện Tín Dụng được ký bởi Giám đốc Chi nhánh, Phó Giám đốc Chi nhánh, Trưởng phòng/Phó Phòng Bán lẻ, Trưởng phòng/Phó Phòng Giao dịch thuộc Chi nhánh đó, nếu đáp ứng các điều kiện: (i) người đó vắng mặt theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ hoặc nếu để những người này ký Các Văn Kiện Bảo Đảm đó sẽ dẫn đến không bảo đảm tính khách quan hoặc vi phạm các quy định pháp luật, quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ; (ii) có văn bản phân công công việc của Giám đốc Chi nhánh.
- c, Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho khoản/các khoản tín dụng nêu tại điểm a và khoản/các khoản tín dụng nêu tại điểm b Khoản 3.2 Mục 3 Phần IV Văn bản này.
- d, Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho (i) khoản/các khoản tín dụng phát sinh tại Chi nhánh khác trong Hệ thống NHCT Việt Nam hoặc (ii) khoản/các khoản tín dụng tại Chi nhánh và khoản/các khoản tín dụng phát sinh tại Chi nhánh khác trong Hệ thống NHCT Việt Nam. Các trường hợp này đều phải có văn bản thỏa thuận giữa các Chi nhánh.
- e, Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho khoản/các khoản tín dụng tại NHCT Việt Nam và khoản/các khoản tín dụng phát sinh tại tổ chức tín dụng khác (không thuộc trường hợp cấp tín dụng hợp vốn) nếu đáp ứng các điều kiện: (i) không ảnh hưởng bất lợi đến các điều kiện, yêu cầu về biện pháp bảo đảm tín dụng đang áp dụng, duy trì đối với khoản/các khoản tín dụng này tại NHCT Việt Nam; (ii) Có văn bản thỏa thuận giữa NHCT Việt Nam với tổ chức tín dụng khác và phải đảm bảo quyền, lợi ích của NHCT Việt Nam.
- f, Các Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Bảo Đảm đã được Trưởng Phòng/Phó Phòng Bán lẻ ký kết để đảm bảo cho khoản/các khoản tín dụng của Khách hàng doanh nghiệp siêu vi mô trước thời điểm chuyển dịch phân khúc khách hàng theo quy định NHCT Việt Nam.

#### **4. Trưởng Phòng/Phó Phòng Bán lẻ tại Chi nhánh**

##### **4.1. Được đại diện NHCT Việt Nam ký và tổ chức thực hiện Các Văn Kiện Tín Dụng, bao gồm:**

- a, Các Văn Kiện Tín Dụng thuộc thẩm quyền tín dụng của Trưởng Phòng/Phó Phòng Bán lẻ trên cơ sở Giám đốc Chi nhánh giao mức thẩm quyền tín dụng bằng văn bản theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
- b, Trưởng Phòng Bán lẻ được ký Các Văn Kiện Tín Dụng thuộc thẩm quyền tín dụng của Phó Phòng Bán lẻ trong trường hợp Phó Phòng Bán lẻ đó vắng mặt theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ hoặc nếu để người này ký Các Văn Kiện Tín dụng đó sẽ dẫn đến không bảo đảm tính khách quan hoặc vi phạm các quy định pháp luật, quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
- c, Các Văn Kiện Tín Dụng do Giám đốc Chi nhánh ủy quyền lại theo quy định tại tiết (ii) điểm b Khoản 1.2 Mục 1 Phần IV Văn bản này.

##### **4.2. Được đại diện NHCT Việt Nam ký và tổ chức thực hiện Các Văn Kiện Bảo Đảm, bao gồm:**

- a, Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho khoản/các khoản tín dụng theo Các Văn Kiện Tín Dụng được ký kết theo quy định tại Khoản 4.1 Mục 4 Phần IV Văn bản này. Trường hợp Trưởng Phòng Bán lẻ ký Các Văn Kiện Tín Dụng nhưng Phó Phòng Bán lẻ ký Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho khoản/các khoản tín dụng theo Các Văn Kiện Tín Dụng này hoặc ngược lại thì phải đáp ứng điều kiện người ký Các Văn Kiện Tín Dụng này vắng mặt theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ hoặc nếu để người này ký Các Văn Kiện Bảo Đảm đó sẽ dẫn đến không bảo đảm tính khách quan hoặc vi phạm các quy định pháp luật, quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
- b, Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho khoản/các khoản tín dụng theo Các Văn Kiện Tín Dụng được ký bởi Giám đốc Chi nhánh, Phó Giám đốc Chi nhánh, Trưởng phòng/Phó Phòng



Khách hàng doanh nghiệp, Trưởng phòng/Phó Phòng Giao dịch thuộc Chi nhánh đó, nếu đáp ứng các điều kiện: (i) người đó vắng mặt theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ hoặc nếu để những người này ký Các Văn Kiện Bảo Đảm đó sẽ dẫn đến không bảo đảm tính khách quan hoặc vi phạm các quy định pháp luật, quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ; (ii) có văn bản phân công công việc của Giám đốc Chi nhánh.

- c, Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho khoản/các khoản tín dụng nêu tại điểm a và khoản/các khoản tín dụng nêu tại điểm b Khoản 4.2 Mục 4 Phần IV Văn bản này.
- d, Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho (i) khoản/các khoản tín dụng phát sinh tại Chi nhánh khác trong Hệ thống NHCT Việt Nam hoặc (ii) khoản/các khoản tín dụng tại Chi nhánh và khoản/các khoản tín dụng phát sinh tại Chi nhánh khác trong Hệ thống NHCT Việt Nam. Các trường hợp này đều phải có văn bản thỏa thuận giữa các Chi nhánh.
- e, Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho khoản/các khoản tín dụng tại NHCT Việt Nam và khoản/các khoản tín dụng phát sinh tại tổ chức tín dụng khác (không thuộc trường hợp cấp tín dụng hợp vốn) nếu đáp ứng các điều kiện: (i) không ảnh hưởng bất lợi đến các điều kiện, yêu cầu về biện pháp bảo đảm tín dụng đang áp dụng, duy trì đối với khoản/các khoản tín dụng này tại NHCT Việt Nam; (ii) Có văn bản thỏa thuận giữa NHCT Việt Nam với tổ chức tín dụng khác và phải đảm bảo quyền, lợi ích của NHCT Việt Nam.

**5. Trưởng Phòng/Phó Phòng giao dịch thuộc Chi nhánh**

**5.1. Được đại diện NHCT Việt Nam ký và tổ chức thực hiện Các Văn Kiện Tín Dụng, bao gồm:**

- a, Các Văn Kiện Tín Dụng trong phạm vi thẩm quyền tín dụng của Trưởng Phòng/Phó Phòng giao dịch trên cơ sở Giám đốc Chi nhánh giao mức thẩm quyền tín dụng bằng văn bản theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
- b, Các Văn Kiện Tín Dụng vượt phạm vi thẩm quyền tín dụng của Trưởng Phòng/Phó Phòng giao dịch khi bảo đảm các điều kiện sau đây: (i) đã được Giám đốc/Phó Giám đốc Chi nhánh ký đồng ý quyết định tín dụng theo quy định của NHCT Việt Nam; (ii) đã được Giám đốc Chi nhánh ủy quyền lại theo quy định tại tiết (iii) điểm b Khoản 1.2 Mục 1 Phần IV Văn bản này (trong trường hợp thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Giám đốc) hoặc đã được Phó Giám đốc Chi nhánh giao nhiệm vụ bằng văn bản (trong trường hợp thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Phó Giám đốc); (iii) đảm bảo điều kiện giới hạn tín dụng/tổng các khoản tín dụng đối với khách hàng đó phù hợp quy định NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
- c, Trưởng Phòng Giao dịch được ký Các Văn Kiện Tín Dụng thuộc thẩm quyền tín dụng của Phó Phòng Giao dịch trong trường hợp Phó Phòng Giao dịch đó vắng mặt theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ hoặc nếu để người này ký Các Văn Kiện Tín Dụng đó sẽ dẫn đến không bảo đảm tính khách quan hoặc vi phạm các quy định pháp luật, quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.

**5.2. Được đại diện NHCT Việt Nam ký và tổ chức thực hiện Các Văn Kiện Bảo Đảm, bao gồm:**

- a, Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho khoản/các khoản tín dụng theo Các Văn Kiện Tín Dụng được ký kết theo quy định tại Khoản 5.1 Mục 5 Phần IV Văn bản này. Trường hợp Trưởng Phòng giao dịch ký Các Văn Kiện Tín Dụng nhưng Phó Phòng giao dịch ký Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho khoản/các khoản tín dụng theo Các Văn Kiện Tín Dụng này hoặc ngược lại thì phải đáp ứng điều kiện người ký Các Văn Kiện Tín Dụng này vắng mặt theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ hoặc nếu để người này ký Các Văn Kiện Bảo Đảm đó sẽ dẫn đến không bảo đảm tính khách quan hoặc vi phạm các quy định pháp luật, quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
- b, Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho khoản/các khoản tín dụng theo Các Văn Kiện Tín Dụng được ký bởi Giám đốc Chi nhánh, Phó Giám đốc Chi nhánh, Trưởng phòng/Phó Phòng Khách hàng doanh nghiệp, Trưởng phòng/Phó Phòng Bán lẻ tại Chi nhánh đó, nếu đáp ứng



các điều kiện: (i) người đó vắng mặt theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ hoặc nếu để những người này ký Các Văn Kiện Bảo Đảm đó sẽ dẫn đến không bảo đảm tính khách quan hoặc vi phạm các quy định pháp luật, quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ; (ii) có văn bản phân công công việc của Giám đốc Chi nhánh.

- c, Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho khoản/các khoản tín dụng nêu tại điểm a và khoản/các khoản tín dụng nêu tại điểm b Khoản 5.2 Mục 5 Phần IV Văn bản này.
- d, Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho (i) khoản/các khoản tín dụng phát sinh tại Chi nhánh khác trong Hệ thống NHCT Việt Nam hoặc (ii) khoản/các khoản tín dụng tại Chi nhánh và khoản/các khoản tín dụng phát sinh tại Chi nhánh khác trong Hệ thống NHCT Việt Nam. Các trường hợp này đều phải có văn bản thỏa thuận giữa các Chi nhánh.
- e, Các Văn Kiện Bảo Đảm để đảm bảo cho khoản/các khoản tín dụng tại NHCT Việt Nam và khoản/các khoản tín dụng phát sinh tại tổ chức tín dụng khác (không thuộc trường hợp cấp tín dụng hợp vốn) nếu đáp ứng các điều kiện: (i) không ảnh hưởng bất lợi đến các điều kiện, yêu cầu về biện pháp bảo đảm tín dụng đang áp dụng, duy trì đối với khoản/các khoản tín dụng này tại NHCT Việt Nam; (ii) Có văn bản thỏa thuận giữa NHCT Việt Nam với tổ chức tín dụng khác và phải đảm bảo quyền, lợi ích của NHCT Việt Nam.
- f, Các Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Bảo Đảm đã được Trưởng phòng/Phó Phòng giao dịch bán lẻ ký kết để đảm bảo cho khoản/các khoản tín dụng của Khách hàng doanh nghiệp siêu vi mô trước thời điểm chuyển dịch phân khúc khách hàng theo quy định NHCT Việt Nam.

#### V. Thời hạn ủy quyền

1. Văn bản ủy quyền này thay thế Văn bản ủy quyền số 545/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 20/04/2022 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị NHCT Việt Nam về việc ủy quyền ký và tổ chức thực hiện các giao dịch, văn bản liên quan đến hoạt động tín dụng.
2. Văn bản ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày 15/04/2025 và có giá trị thực hiện trong thời hạn năm (05) năm hoặc hết hiệu lực khi có văn bản ủy quyền khác thay thế./.

#### Nơi nhận:

- Như Mục II;
- HĐQT; BKS; BDH;
- Khối Nhân sự; Khối KHDN; Khối Bán lẻ;
- Khối PDTD; Khối Vận hành; Khối PG&TT;
- Phòng QLRRTD,ĐT; P.QLRRHĐ;
- P.KTNB; P.KTKSNB; P.KTKSNBKV;
- Lưu: VP, PCTT1 (maihtn3, duong.lm).

**CHỦ TỊCH**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Chứng thực bản sao đúng với bản chính  
Số: ..... Quyền số: 01/202...-SET/ES  
Ngày 22-05-2025



**Trần Minh Bình**



**CÔNG CHỨNG VIÊN**  
**Trần Thị Thanh Hà**



NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM - Chi nhánh Đà Nẵng  
Địa chỉ: Số 218 Nguyễn Văn Linh, Phường Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam  
ĐT: 0236.382 2158 SWIFT code: ICBVNVX480 Website: www.vietinbank.vn

Ngày: 07/07/2025

**BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG****SỐ: 0480BG2501337**

**Kính gửi: Các cơ sở y tế thực hiện ký hợp đồng và thụ hưởng bảo lãnh**  
**(theo danh sách phụ lục đính kèm)**

Theo đề nghị của **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC DANAPHA** có địa chỉ tại số 253 Dũng Sĩ Thanh Khê, P. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng (sau đây gọi là Nhà thầu) là Nhà thầu đã trúng thầu gói thầu "Gói số 3: Gói thầu thuốc dược liệu, thuốc có kết hợp được chất với các dược liệu, thuốc cổ truyền (129 danh mục), thuốc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm tập trung thuốc cấp địa phương cung ứng thuốc giai đoạn năm 2024 - 2026 cho các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, thuộc dự án/dự toán mua sắm Mua sắm tập trung thuốc cấp địa phương cung ứng thuốc giai đoạn năm 2024 - 2026 cho các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố Đà Nẵng" theo Quyết định số KQ2500043818\_2506271448 ngày 29/06/2025 của Các cơ sở y tế thực hiện ký hợp đồng và thụ hưởng bảo lãnh (theo danh sách phụ lục đính kèm) và cam kết sẽ ký kết hợp đồng cung cấp thuốc cho gói thầu trên (sau đây gọi là hợp đồng);

Theo quy định trong E-HSMT, Nhà thầu phải nộp cho các cơ sở y tế bảo lãnh của một ngân hàng với một khoản tiền xác định để bảo đảm nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện hợp đồng.

Chúng tôi, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Đà Nẵng có trụ sở đăng ký tại 218 Nguyễn Văn Linh, Phường Thanh Khê, TP. Đà Nẵng (sau đây gọi là "Ngân hàng"), xin cam kết bảo lãnh cho việc thực hiện hợp đồng của Nhà thầu với số tiền là: **137.429.834 VNĐ (Bằng chữ: Một trăm ba mươi bảy triệu, bốn trăm hai mươi chín nghìn, tám trăm ba mươi bốn đồng chẵn)**. Chúng tôi cam kết thanh toán vô điều kiện, không hủy ngang cho các cơ sở y tế trong phụ lục bất cứ khoản tiền nào trong giới hạn: **137.429.834 VNĐ (Bằng chữ: Một trăm ba mươi bảy triệu, bốn trăm hai mươi chín nghìn, tám trăm ba mươi bốn đồng chẵn)** như đã nêu trên, khi có văn bản của cơ sở y tế trong phụ lục thông báo Nhà thầu vi phạm hợp đồng trong thời hạn hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

Bảo lãnh này có hiệu lực khi hợp đồng theo Quyết định số KQ2500043818\_2506271448 ngày 29/06/2025 của Các cơ sở y tế thực hiện ký hợp đồng và thụ hưởng bảo lãnh (theo danh sách phụ lục đính kèm) được ký kết giữa Nhà thầu và các cơ sở y tế trong phụ lục có hiệu lực, nhưng không sớm hơn ngày phát hành Thư bảo lãnh này đến hết ngày **30/08/2027**.

Bất cứ yêu cầu nào của các cơ sở y tế trong phụ lục liên quan đến bảo lãnh này thì Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Đà Nẵng, phải nhận được trước khi kết thúc thời hạn nói trên.

Thư bảo lãnh được phát hành 01 (một) bản gốc và giao Nhà thầu để gửi cho Quý vị.

Bảo lãnh này được điều chỉnh theo Luật Dân sự nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Trân trọng,

**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

**CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG**

**GIÁM ĐỐC**

**CHỦ NHẬN**

**VIỆT NAM**

**CHI NHÁNH**

**ĐÀ NẴNG**

**THÀNH KHÊ**

**ĐÀ NẴNG**

**ĐÀ NẴNG**

**ĐÀ NẴNG**

**ĐÀ NẴNG**

**ĐÀ NẴNG**

**ĐÀ NẴNG**

**ĐÀ NẴNG**

**ĐÀ NẴNG**

**ĐÀ NẴNG**

**ĐÀ NẴNG**

**ĐÀ NẴNG**

**ĐÀ NẴNG**

0480BG2501337

1 / 3

**DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ Y TẾ THỤ HƯỞNG  
BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG**

(Kèm theo bảo lãnh thực hiện hợp đồng số 0480BG2501337 ngày 07/07/2025 của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam  
- Chi nhánh Đà Nẵng)

STT	Mã đơn vị	Tên CSKCB	Tên tỉnh/TP	Giá trị trúng thầu được phân bổ (VNĐ)	Giá trị bảo lãnh (VNĐ)
1	09. BVYHCT	Bệnh viện Y học cổ truyền	Đà Nẵng	109.372.000	2.734.300
2	11. HC	Trung tâm y tế khu vực Hải Châu	Đà Nẵng	251.943.800	6.298.595
3	12. TK	Trung tâm y tế khu vực Thanh Khê	Đà Nẵng	303.186.800	7.579.670
4	13. LC	Trung tâm y tế khu vực Liên Chiểu	Đà Nẵng	931.150.000	23.278.750
5	14. CL	Trung tâm y tế khu vực Cẩm Lệ	Đà Nẵng	921.134.450	23.028.361
6	15. ST	Trung tâm y tế khu vực Sơn Trà	Đà Nẵng	210.600.000	5.265.000
7	16. NHS	Trung tâm y tế khu vực Ngũ Hành Sơn	Đà Nẵng	458.022.000	11.439.550
8	17. HV	Trung tâm y tế khu vực Hòa Vang	Đà Nẵng	128.570.000	3.214.250
9	18. BVNLC	Bệnh viện Đa khoa Nam Liên Chiểu	Đà Nẵng	161.166.750	4.029.169
10	21. BVC	Bệnh viện C Đà Nẵng	Đà Nẵng	1.849.967.000	46.249.175
11	23. BVQY17	Bệnh viện Quân y 17 - Cục Hậu Cần Kỹ thuật - Quận khu 5	Đà Nẵng	172.080.540	4.302.014
Tổng				5.497.193.340	137.429.834



*Handwritten signature/initials*



ORIGINAL

(\*) Quý khách hàng vui lòng quét mã QR dưới đây hoặc truy cập địa chỉ website: <https://ebanking.vietinbank.vn/tracuubaolanh> để kiểm tra tính xác thực của thư bảo lãnh này.





Số: 996 /QĐ-HĐQT-NHCT-NS2

**QUYẾT ĐỊNH**  
Về việc điều động, bổ nhiệm cán bộ

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của VietinBank;

Căn cứ Quy chế Quản lý cán bộ VietinBank ban hành kèm theo Quyết định số 888/2020/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 20/04/2020 của Hội đồng quản trị VietinBank;

Căn cứ Nghị quyết số 79-NQ/ĐUNHCT ngày 13/07/2022 của Ban Thường vụ Đảng ủy VietinBank và Nghị quyết số 237/NQ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 13/07/2022 của Hội đồng quản trị VietinBank về công tác cán bộ;

Xét yêu cầu công tác, năng lực, phẩm chất cán bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Khối Nhân sự VietinBank,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều động, bổ nhiệm ông **Đặng Kiều Hưng**, Giám đốc VietinBank – Chi nhánh Bình Định giữ chức vụ Phó giám đốc VietinBank – Chi nhánh Đà Nẵng.

**Điều 2.** Thời hạn bổ nhiệm giữ chức vụ là 05 năm, kể từ ngày 01/8/2022.

**Điều 3.** Ông Đặng Kiều Hưng được hưởng tiền lương bậc 12 mức 4 theo quy định tại Quyết định số 356/2018/QĐ-HĐQT-NHCT1.1 ngày 28/06/2018 và các văn bản sửa đổi, bổ sung; được giữ nguyên các quyền lợi, nghĩa vụ theo quy định hiện hành của VietinBank đối với nhóm Key Person của Chương trình VietinBank Top 500 và được hưởng các chế độ, quyền lợi khác theo quy định hiện hành của Nhà nước và Hợp đồng lao động ký với VietinBank.

**Điều 4.** Ông Đặng Kiều Hưng thực hiện quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của Phó giám đốc Chi nhánh VietinBank theo quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của VietinBank và hệ thống các Quy chế, Quy định nội bộ VietinBank; có trách nhiệm bàn giao và chịu trách nhiệm về những mảng công việc được phân công giải quyết tại VietinBank – Chi nhánh Bình Định để nhận nhiệm vụ mới.

**Điều 5.** Ông Tổng giám đốc VietinBank chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện; các tổ chức, cá nhân có liên quan tại VietinBank và ông Đặng Kiều Hưng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- HĐQT, BĐH, BKS;
- CN Đà Nẵng;
- CN Bình Định;
- P.CSNS&PTTC;
- Lưu VP, P.PTNS<sup>(14)</sup>.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
NGÂN HÀNG  
THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN  
CÔNG THƯƠNG  
VIỆT NAM  
Đ. H. KIỂM - TP. HÀ NỘI  
Trần Minh Bình



Số: 545/UQ-HĐQT-NHCT18

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2022

Quyền ký và tổ chức thực hiện các giao  
dịch, văn bản liên quan đến hoạt động tín dụng



## VĂN BẢN ỦY QUYỀN

**Người ủy quyền: Ông Trần Minh Bình**

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị - Là đại diện theo pháp luật của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (sau đây viết tắt là "NHCT Việt Nam").

Số Hộ chiếu: C3446628

Ngày cấp: 08/06/2017; Nơi cấp: Cục Quản lý xuất nhập cảnh.

Địa chỉ nơi làm việc: 108 - Trần Hưng Đạo - Hoàn Kiếm - Hà Nội.

### II. Người được ủy quyền:

Là người được bổ nhiệm và đang giữ một trong các chức vụ dưới đây thuộc hệ thống NHCT Việt Nam (có Quyết định bổ nhiệm kèm theo):

1. Giám đốc<sup>1</sup>/Phó Giám đốc Chi nhánh NHCT Việt Nam;
2. Trưởng Phòng Giao dịch<sup>2</sup>/Phó trưởng Phòng Giao dịch thuộc Chi nhánh NHCT Việt Nam;
3. Trưởng Phòng Bán lẻ<sup>3</sup>/Phó trưởng Phòng Bán lẻ tại các Chi nhánh NHCT Việt Nam;
4. Giám đốc<sup>4</sup>/Phó Giám đốc Trung tâm Thẻ NHCT Việt Nam;
5. Trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp<sup>5</sup>/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp tại các Chi nhánh NHCT Việt Nam.

### III. Nội dung, phạm vi ủy quyền:

1. **Giám đốc/Phó giám đốc Chi nhánh NHCT Việt Nam** được đại diện cho NHCT Việt Nam ký và tổ chức thực hiện:
  - 1.1. Các Hợp đồng, thỏa thuận, văn bản phát sinh liên quan đến hoạt động tín dụng tại Chi nhánh, bao gồm: Thỏa thuận/Hợp đồng cho vay; Hợp đồng cấp tín dụng hợp vốn; Hợp đồng cấp bảo lãnh; Cam kết bảo lãnh; Hợp đồng chiết khấu bộ chứng từ; Biên bản ghi nhớ về việc cấp tín dụng; Hợp đồng mở thư tín dụng/Giấy đề nghị mở thư tín dụng; Thỏa thuận, hợp đồng liên quan đến nghiệp vụ bao thanh toán; Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng kèm Hợp đồng/Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; Hợp đồng/thỏa thuận bảo mật thông tin và các hợp đồng, thỏa thuận, văn bản khác liên quan đến việc cấp tín dụng; các văn bản sửa đổi, bổ sung cho các hợp đồng, thỏa thuận, văn kiện nêu trên (trong Văn bản này gọi chung là "Các Văn Kiện Tín Dụng"); và Các Hợp đồng thuê định giá/thẩm định giá tài sản bảo đảm, Hợp đồng bảo đảm; Thỏa thuận quản lý tài sản bảo đảm; Đơn yêu cầu đăng ký, xóa đăng ký, thay đổi, sửa chữa sai sót, gia hạn đăng ký biện

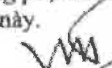
<sup>1</sup> Quyền Giám đốc/Phó Giám đốc phụ trách Chi nhánh NHCT Việt Nam và các chức danh tương đương là người được ủy quyền theo mục này.

<sup>2</sup> Quyền Trưởng phòng/Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Giao dịch thuộc Chi nhánh NHCT Việt Nam là người được ủy quyền theo mục này.

<sup>3</sup> Quyền Trưởng phòng/Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Bán lẻ tại các Chi nhánh NHCT Việt Nam là người được ủy quyền theo mục này.

<sup>4</sup> Quyền Giám đốc/Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm Thẻ NHCT Việt Nam là người được ủy quyền theo mục này.

<sup>5</sup> Quyền Trưởng phòng/Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Khách hàng doanh nghiệp tại các Chi nhánh NHCT Việt Nam là người được ủy quyền theo mục này.

  
1





pháp bảo đảm; hợp đồng/thỏa thuận bảo mật thông tin các văn bản khác liên quan đến việc đăng ký biện pháp bảo đảm và các thỏa thuận, hợp đồng, tài liệu khác liên quan đến việc quản lý và nhận tài sản bảo đảm, các văn bản sửa đổi, bổ sung cho các hợp đồng, thỏa thuận, văn kiện nêu trên (trong Văn bản này gọi chung là “**Các Văn Kiện Bảo Đảm**”) **trong các trường hợp và theo các nguyên tắc sau:**

- 1.1.1. Trong phạm vi thẩm quyền tín dụng của Giám đốc/Phó giám đốc Chi nhánh theo các quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
- 1.1.2. Vượt phạm vi thẩm quyền tín dụng của Giám đốc Chi nhánh và phải đảm bảo các điều kiện sau: Đã có văn bản phê duyệt tín dụng của cấp thẩm quyền tín dụng tại Trụ sở chính NHCT Việt Nam và:
  - a) Giám đốc Chi nhánh phải là người ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm đối với trường hợp Giám đốc Chi nhánh là người quyết định tín dụng theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ<sup>6</sup>.
  - b) Phó giám đốc Chi nhánh là người ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm trong các trường hợp còn lại theo văn bản của Giám đốc Chi nhánh phân công nhiệm vụ thực hiện hành động quyết định tín dụng.
- 1.2. Các Văn Kiện Bảo Đảm để bảo đảm cho các khoản cấp tín dụng liên Chi nhánh với điều kiện: (i) Khoản tín dụng đó đã được quyết định tín dụng bởi (các) cấp có thẩm quyền tín dụng tương ứng; và (ii) Chi nhánh đã được NHCT Việt Nam giao cho làm Chi nhánh đầu mối.
- 1.3. Hợp đồng mua bán Giấy tờ có giá có kỳ hạn (trong trường hợp chiết khấu, tái chiết khấu Giấy tờ có giá có kỳ hạn).
- 1.4. Hợp đồng mua bán nợ; Thông báo xử lý tài sản bảo đảm; Hợp đồng bán, chuyển nhượng, cho thuê, liên doanh liên kết để khai thác tài sản bảo đảm; Hợp đồng thuê trông, giữ, quản lý tài sản bảo đảm; Hợp đồng thuê định giá/thẩm định giá tài sản bảo đảm; Hợp đồng bán đấu giá tài sản bảo đảm, hợp đồng/thỏa thuận bảo mật thông tin và các hợp đồng, thỏa thuận, văn bản khác có liên quan đến việc xử lý tín dụng theo quy định của pháp luật và NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
2. **Ngoài phạm vi ủy quyền tại Mục 1 Phần III Văn bản này, Giám đốc Chi nhánh được:**
  - 2.1. Ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Phó giám đốc, Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Bán lẻ, Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp, Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch thuộc Chi nhánh đó, **với điều kiện:** (i) người có thẩm quyền đó vắng mặt tại đơn vị; hoặc (ii) nếu để những người này ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm đó sẽ dẫn đến không bảo đảm tính khách quan hoặc vi phạm các quy định pháp luật, quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
  - 2.2. Ủy quyền lại:
    - a) *Trường hợp cấp tín dụng liên Chi nhánh hoặc trường hợp quy định tại tiết a điểm 1.1.2 Văn bản này: Giám đốc Chi nhánh được ủy quyền lại cho Phó giám đốc ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm thuộc thẩm quyền đại diện ký kết của Giám đốc Chi nhánh trong thời gian vắng mặt tại đơn vị nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:* (i) Khoản tín dụng đó đã được Giám đốc Chi nhánh ký đồng ý quyết định tín dụng theo quy định của NHCT Việt Nam; (ii) việc vắng mặt là có căn cứ theo Giấy nghỉ phép đã được Ban lãnh đạo phê duyệt/Quyết định cử cán bộ đi công tác/giấy tờ chứng minh khác; (iii)

<sup>6</sup> Hiện quy định tại điểm 2 khoản 11.3 Điều 11 Quy định thẩm quyền tín dụng đối với khách hàng phi Tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định 075/2022/QĐ-HĐQT-NHCT9 ngày 10/01/2022.



đảm bảo nguyên tắc cá nhân, bộ phận có chức năng thẩm định tín dụng độc lập với cá nhân, bộ phận có chức năng phê duyệt quyết định cấp tín dụng.

b) **Các trường hợp khác:** Giám đốc Chi nhánh được ủy quyền lại cho Phó giám đốc, Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng bán lẻ, Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp, Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm thuộc thẩm quyền ký của mình với điều kiện phải đảm bảo các nguyên tắc sau:

(i) Nếu ủy quyền lại cho Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch thì phải đảm bảo điều kiện: giới hạn tín dụng/tổng các khoản tín dụng<sup>7</sup> đối với khách hàng đó không vượt quá hai (02) tỷ đồng Việt Nam hoặc ngoại tệ quy đổi tương đương, trừ trường hợp khoản tín dụng được bảo đảm toàn bộ bằng tiền mặt, thẻ tiết kiệm, giấy tờ có giá do NHCT Việt Nam phát hành, trái phiếu chính phủ, tín phiếu kho bạc nhà nước; và, Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm không liên quan đến việc cung cấp dịch vụ thanh toán quốc tế cho khách hàng.

(ii) Nếu ủy quyền lại cho Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng bán lẻ thì chỉ được ủy quyền ký các khoản cấp tín dụng cho khách hàng thuộc phân khúc bán lẻ theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.

(iii) Nếu ủy quyền lại cho Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp thì chỉ được ủy quyền ký các khoản cấp tín dụng cho Khách hàng doanh nghiệp siêu vi mô theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.

c) Trong mọi trường hợp, Người được ủy quyền lại chỉ được ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm sau khi Giám đốc Chi nhánh đã ký đồng ý quyết định tín dụng theo quy định của NHCT Việt Nam và ủy quyền lại (về việc đại diện ký kết) bằng văn bản.

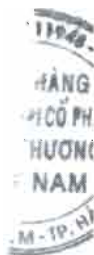
3. **Ngoài phạm vi ủy quyền tại Mục 1 Phần III Văn bản này, Phó Giám đốc Chi nhánh được:**

3.1. Ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm trong trường hợp cấp tín dụng liên Chi nhánh hoặc trường hợp quy định tại tiết a điểm 1.1.2 Văn bản này trong thời gian Giám đốc Chi nhánh vắng mặt tại đơn vị nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau: (i) Khoản tín dụng đó chưa được Giám đốc Chi nhánh thực hiện hành động quyết định tín dụng; (ii) có văn bản của Giám đốc Chi nhánh phân công nhiệm vụ thực hiện hành động quyết định tín dụng; (iii) đảm bảo điều kiện quy định tại tiết (ii) và tiết (iii) điểm a Khoản 2.2 Văn bản này.

3.2. Ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Giám đốc Chi nhánh, Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng bán lẻ, Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp, Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch thuộc Chi nhánh đó, với điều kiện được quy định tại khoản 2.1 Mục 2 Phần III Văn bản này và đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau: (i) Khoản tín dụng đó chưa được Giám đốc Chi nhánh hoặc Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng bán lẻ hoặc Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp hoặc Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch thuộc Chi nhánh đó thực hiện hành động quyết định tín dụng; (ii) có văn bản của Giám đốc Chi nhánh phân công nhiệm vụ thực hiện hành động quyết định tín dụng; (iii) đảm bảo điều kiện quy định tại tiết (ii) và tiết (iii) điểm a Khoản 2.2 Văn bản này.

4. **Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch thuộc Chi nhánh NHCT Việt Nam** được đại diện cho NHCT Việt Nam ký kết và tổ chức thực hiện:

<sup>7</sup> Giới hạn tín dụng/tổng các khoản tín dụng được xác định theo cách tính Số tiền cấp tín dụng để xác định thẩm quyền tín dụng theo Quy định thẩm quyền tín dụng đối với KH phi TCTD của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.





- 4.1. Các Văn Kiện Tín Dụng trong phạm vi thẩm quyền tín dụng của Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch do Giám đốc Chi nhánh giao mức thẩm quyền tín dụng bằng văn bản theo quy định của NHCT Việt Nam, nhưng phải bảo đảm điều kiện quy định tại tiết (i) điểm b khoản 2.2 Mục 2 Phần III Văn bản này.
- 4.2. Các Văn Kiện Tín Dụng vượt phạm vi thẩm quyền tín dụng của Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch do Giám đốc Chi nhánh giao mức thẩm quyền tín dụng bằng văn bản theo quy định của NHCT Việt Nam **nhưng phải bảo đảm các điều kiện sau đây:**
- a) Đã được Giám đốc/Phó Giám đốc Chi nhánh ký đồng ý quyết định tín dụng theo quy định của NHCT Việt Nam;
  - b) Đã được Giám đốc Chi nhánh ủy quyền lại theo quy định tại điểm b và c khoản 2.2 Mục 2 Phần III Văn bản này *(trong trường hợp thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Giám đốc)* hoặc đã được Phó Giám đốc Chi nhánh giao nhiệm vụ bằng văn bản *(trong trường hợp thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Phó giám đốc)*; và
  - c) Đảm bảo điều kiện quy định tại tiết (i) điểm b khoản 2.2 Mục 2 Phần III Văn bản này.
- 4.3. Các Văn Kiện Bảo Đảm để bảo đảm cho Các Văn Kiện Tín Dụng được Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch ký theo quy định tại khoản 4.1 và khoản 4.2 Mục 4 Phần III Văn bản này.
- 4.4. Các Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Bảo Đảm đối với những giao dịch bảo đảm cho khoản tín dụng **vượt phạm vi mức thẩm quyền tín dụng** của Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Giao dịch (tại thời điểm ký và tổ chức thực hiện Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Bảo Đảm đó) nhưng phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:
- a) Các Văn Kiện Bảo Đảm này đã được Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch đại diện ký và tổ chức thực hiện theo đúng quy định của NHCT Việt Nam và quy định của pháp luật (tại thời điểm xác lập giao dịch đó);
  - b) Khoản cấp tín dụng được bảo đảm bởi giao dịch bảo đảm này đã được Giám đốc/Phó Giám đốc Chi nhánh ký đồng ý quyết định tín dụng theo quy định của NHCT Việt Nam;
  - c) Giám đốc Chi nhánh có văn bản giao nhiệm vụ cho Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch ký kết và tổ chức thực hiện Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Bảo Đảm này.
- 4.5. Các hợp đồng mua bán Giấy tờ có giá có kỳ hạn (trong trường hợp chiết khấu, tái chiết khấu Giấy tờ có giá có kỳ hạn).
- 4.6. Trưởng phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch bán lẻ được ký các Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Bảo Đảm đối với những giao dịch bảo đảm cho khoản tín dụng đã được Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch bán lẻ đại diện ký và tổ chức thực hiện với Khách hàng doanh nghiệp siêu vi mô trước thời điểm Văn bản này có hiệu lực nhưng phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:
- a) Các Văn Kiện Bảo Đảm này đã được Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch bán lẻ đại diện ký và tổ chức thực hiện theo đúng quy định của NHCT Việt Nam và quy định của pháp luật (tại thời điểm xác lập giao dịch đó);
  - b) Khoản cấp tín dụng được bảo đảm bởi giao dịch bảo đảm này đã được Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch bán lẻ (trước thời điểm Văn bản này có hiệu lực) hoặc Giám đốc/Phó Giám đốc Chi nhánh hoặc Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp ký đồng ý quyết định tín dụng theo quy định của NHCT Việt Nam;
  - c) Giám đốc Chi nhánh có văn bản giao nhiệm vụ cho Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch bán lẻ ký kết và tổ chức thực hiện Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Bảo Đảm này.



5. **Ngoài phạm vi ủy quyền tại Mục 4, Trưởng Phòng giao dịch được** đại diện cho NHCT Việt Nam ký kết và tổ chức thực hiện cả Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Phó trưởng Phòng giao dịch đó, với điều kiện được quy định tại khoản 2.1 Mục 2 Phần III Văn bản này.
6. **Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng bán lẻ tại các Chi nhánh NHCT Việt Nam được** đại diện cho NHCT Việt Nam ký và tổ chức thực hiện:
- 6.1. Các Văn Kiện Tín Dụng trong trường hợp thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Bán lẻ tại Chi nhánh do Giám đốc Chi nhánh giao mức thẩm quyền tín dụng bằng văn bản theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
- 6.2. Các Văn Kiện Bảo Đảm để bảo đảm cho Các Văn Kiện Tín dụng được Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng bán lẻ ký theo quy định tại khoản 6.1 Mục 6 Phần III Văn bản này.
7. **Ngoài phạm vi ủy quyền tại Mục 6, Trưởng Phòng bán lẻ tại Chi nhánh được** ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Phó trưởng Phòng Bán lẻ tại Chi nhánh đó, với điều kiện được quy định tại khoản 2.1 Mục 2 Phần III Văn bản này.
8. **Giám đốc/Phó Giám đốc Trung tâm thẻ NHCT Việt Nam được** đại diện cho NHCT Việt Nam ký kết và tổ chức thực hiện:
- 8.1. Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng kiêm Hợp đồng/Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, các văn bản sửa đổi, bổ sung; Phụ lục; các văn bản, tài liệu khác liên quan đến Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng kiêm Hợp đồng/Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng (i) thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng và (ii) vượt phạm vi thẩm quyền tín dụng của mình theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ. Trường hợp vượt phạm vi thẩm quyền tín dụng thì phải đảm bảo điều kiện đã có văn bản phê duyệt tín dụng của (các) cấp thẩm quyền tín dụng theo quy định của NHCT Việt Nam.
- 8.2. Các hợp đồng bảo đảm, các thỏa thuận, hợp đồng, tài liệu khác liên quan đến việc quản lý và nhận tài sản bảo đảm (bao gồm cả các Phụ lục, văn bản sửa đổi, bổ sung) để đảm bảo cho Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng kiêm Hợp đồng/Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và các loại văn kiện khác được Giám đốc/Phó Giám đốc Trung tâm Thẻ ký theo quy định tại khoản 8.1 mục 8 Phần III Văn bản này.
9. **Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp tại các Chi nhánh NHCT Việt Nam được** đại diện cho NHCT Việt Nam ký và tổ chức thực hiện:
- 9.1. Các Văn Kiện Tín Dụng trong trường hợp thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp tại Chi nhánh do Giám đốc Chi nhánh giao mức thẩm quyền tín dụng bằng văn bản theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
- 9.2. Các Văn Kiện Bảo Đảm để bảo đảm cho Các Văn Kiện Tín dụng được Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp ký theo quy định tại khoản 9.1 Mục 9 Phần III Văn bản này.
- 9.3. Các Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm đã được Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Bán lẻ ký với Khách hàng doanh nghiệp siêu vi mô theo quy định tại Mục 6 và Mục 7 Phần III Văn bản này trước thời điểm Văn bản này có hiệu lực.
- 9.4. Các Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Tín Dụng đã được Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch bán lẻ đại diện ký kết và tổ chức thực hiện với Khách hàng doanh nghiệp

siêu vi mô theo quy định tại Khoản 4.1 Mục 4 và Mục 5 Phần III Văn bản này trước thời điểm Văn bản này có hiệu lực theo đúng quy định của NHCT Việt Nam và quy định của pháp luật (tại thời điểm ký Các Văn Kiện Tín Dụng); và, Các Văn Kiện Tín Dụng **thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng** của Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp (tại thời điểm ký kết và tổ chức thực hiện Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Tín Dụng).

10. **Ngoài phạm vi ủy quyền tại Mục 9, Trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp tại Chi nhánh được** ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp tại Chi nhánh đó, với điều kiện được quy định tại khoản 2.1 Mục 2 Phần III Văn bản này.

**IV. Các quy định khác:**

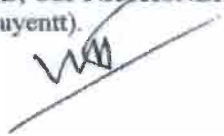
1. Người được ủy quyền: chỉ được thực hiện các công việc được ủy quyền khi đang đảm nhiệm chức vụ được giao; có trách nhiệm thực hiện đầy đủ nội dung, phạm vi ủy quyền; chịu trách nhiệm trước người ủy quyền, trước pháp luật về việc thực hiện công việc được ủy quyền.
2. Người được ủy quyền được sử dụng con dấu của đơn vị để đóng dấu trên các văn bản mà Người được ủy quyền ký khi thực hiện công việc được ủy quyền theo Văn bản ủy quyền này (theo Quy định về quản lý và sử dụng con dấu trong hệ thống NHCT Việt Nam).
3. Người được ủy quyền khi thực hiện công việc được ủy quyền phải tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các quy định, quy chế, quy trình của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.

**V. Thời hạn ủy quyền:**

1. Văn bản ủy quyền này thay thế Văn bản ủy quyền số: 196/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 25/01/2022 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị NHCT Việt Nam v/v ủy quyền ký và tổ chức thực hiện các giao dịch, văn bản liên quan đến hoạt động tín dụng.
2. Văn bản ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày 25/04/2022 và có giá trị thực hiện trong thời hạn năm (05) năm hoặc hết hiệu lực khi có văn bản ủy quyền khác thay thế.

**Nơi nhận:**

- Như Mục II;
- HĐQT; BKS; BĐH;
- Khối Nhân sự; Khối KHDN; Khối Bán lẻ;
- Khối PDTD; Khối Vận hành;
- Phòng QLRRTD,ĐT; P.QLRRHD;
- P.KTNB; P.KTKSNB; Các P.KTKSNBKV;
- Lưu: VP, PC (thuhuyentt).



**CHỦ TỊCH  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Trần Minh Bình**